

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 22 /2017/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 19 tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Bổ sung nội dung Phụ lục 03 bộ Đơn giá bồi thường các loại nhà cửa, vật kiến trúc, mồ mã, tàu thuyền, máy móc thiết bị, nông cụ, ngư cụ, cây cối, hoa màu và nuôi trồng thủy sản khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh ban hành kèm theo Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 20/01/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 06/2016/TT-BXD ngày 10/03/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Văn bản số 789/TTr-SXD ngày 04/5/2017, ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Văn bản số 185/BC-STP ngày 11/5/2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung nội dung Phụ lục 03 bộ Đơn giá bồi thường các loại nhà cửa, vật kiến trúc, mồ mã, tàu thuyền, máy móc thiết bị, nông cụ, ngư cụ, cây cối, hoa màu và nuôi trồng thủy sản khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh ban hành kèm theo Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 20/01/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh.


Bổ sung đơn giá bồi thường đối với cây tre lấy măng (Tre diệp trúc, tre manh tông, tre bát độ, tre tàu) vào Phụ lục 03 của Bộ đơn giá như biểu sau:

Stt	Chủng loại, quy cách	Đơn vị tính	Đơn giá (đồng)
VII	CÂY TRE LẤY MĂNG (Tre điền trúc, tre manh tông, tre bát độ, tre tàu)		
1	Mới trồng dưới 6 tháng tuổi	bụi	74.000
2	Từ 6 tháng tuổi dưới 1 năm tuổi	bụi	83.000
3	Từ 1 năm tuổi đến dưới 2 năm tuổi	bụi	108.000
4	Từ 2 năm tuổi đến dưới 3 năm tuổi	bụi	150.000
5	Từ 4 năm tuổi trở lên (đã cho thu hoạch măng)	bụi	350.000

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/6/2017.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng (để b/c);
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Công thông tin điện tử Chính phủ;
- TTr: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Các Phó VP/UBND tỉnh;
- Các phòng chuyên môn - VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Lưu: VT, XD₂;
- Gửi văn bản điện tử. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Đặng Quốc Khánh